

Số: 611 /UBND-TH

Bình Định, ngày 29 tháng 02 năm 2016

V/v báo cáo kết quả rà soát quỹ đất
thực hiện Dự án JICA2.

Kính gửi:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Ban Quản lý các dự án Lâm nghiệp.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 2362/DALN-JICA2 ngày 20/11/2015 của Ban Quản lý các dự án Lâm nghiệp về việc báo cáo kết quả rà soát quỹ đất trồng rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng để giao kế hoạch năm 2016, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính báo cáo như sau:

1. Tại Quyết định số 1426/QĐ-CTUBND ngày 12/7/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Dự án đầu tư Dự án Phục hồi và Quản lý bền vững rừng phòng hộ (*Dự án JICA2*) tỉnh Bình Định, trong đó: Hợp phần Trồng rừng của dự án là 2.101,2 ha. Kết quả đã thực hiện trồng rừng trong 2 năm là 1.177,5 ha (*năm 2014 là 617,71 ha và năm 2015 là 559,79 ha*), so với kế hoạch trồng rừng của dự án thì diện tích trồng rừng còn thiếu là 923,7 ha.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chỉ đạo Ban Quản lý dự án JICA2 tỉnh đã phối hợp với Chi cục Kiểm lâm; Trung tâm Quy hoạch Nông nghiệp nông thôn; các ban quản lý rừng phòng hộ và Ủy ban nhân dân các xã có liên quan tiến hành kiểm tra, rà soát toàn bộ quỹ đất và kết quả như sau:

a) Diện tích đất trống, có trạng thái thực bì Ia và Ib, thuộc đối tượng trồng rừng, đề xuất cho trồng rừng là 935 ha; trong đó:

- Diện tích thuộc các xã mục tiêu dự án là 130 ha; bao gồm: Xã Mỹ Hiệp, huyện Phù Mỹ là 30 ha và xã Ân Sơn, huyện Hoài Ân là 100 ha.

- Diện tích đề xuất mở rộng vùng dự án là 805 ha; bao gồm: Huyện Hoài Ân là 225 ha (*xã Ân Tín là 125 ha và xã Ân Tường Đông là 100 ha*) và huyện Vân Canh là 580 ha (*xã Canh Hiệp là 70 ha, Canh Hòa là 80 ha, Canh Liên là 210 ha và Canh Thuận là 220 ha*).

b) Diện tích đất lâm nghiệp có trạng thái thực bì Ic đến trạng thái rừng IIIA1, thuộc đối tượng khoanh nuôi tái sinh rừng, đề xuất khoanh nuôi tái sinh rừng là 4.150 ha; trong đó: Ban Quản lý Rừng phòng hộ Phù Mỹ là 350 ha; Ban Quản lý Rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh là 1.750 ha và Ban Quản lý Rừng phòng hộ Hoài Ân là 2.050 ha.

(Có Phụ lục kèm theo)

3. Trên cơ sở kết quả thực hiện dự án và rà soát quỹ đất, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT với những nội dung như sau:

a) Đối với diện tích đất trống có trạng thái thực bì Ia, Ib là đối tượng để trồng rừng, thuộc các xã mục tiêu dự án là 130 ha; thực hiện trồng rừng trong năm 2016, bao gồm: Ban Quản lý Rừng phòng hộ Phù Mỹ là 30 ha và Ban Quản lý Rừng phòng hộ Hoài Ân là 100 ha;

b) Đối với diện tích 805 ha đất trống có trạng thái thực bì Ia, Ib là đối tượng để trồng rừng, thuộc các xã ngoài xã mục tiêu và huyện ngoài dự án, đề nghị cho bổ sung mở rộng vùng dự án và thực hiện trong 2 năm (năm 2016 và 2017);

c) Đối với diện tích đề xuất khoanh nuôi tái sinh rừng là 4.150 ha, có trạng thái thực bì Ic đến trạng thái rừng IIIA1 thuộc các huyện dự án.

Trường hợp, Ban Quản lý các dự án Lâm nghiệp, Ban Quản lý dự án JICA2 Trung ương không đồng ý cho mở rộng bổ sung diện tích trồng rừng, thì đề nghị cho phép chuyển nguồn vốn trồng rừng sang thực hiện khoanh nuôi tái sinh rừng tự nhiên diện tích nêu trên và đề nghị cho bổ sung khối lượng hạ tầng nông thôn trên các xã mục tiêu dự án, đã hoàn thành tốt công tác trồng rừng theo kế hoạch.

UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở NN và PTNT;
- CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, K13 (12b)



Trần Châu

Phụ lục

KẾT QUẢ RÀ SOÁT DIỆN TÍCH CÓ KHẢ NĂNG TRỒNG RỪNG VÀ KHOANH NUÔI CÚC TIẾN TÁI SINH TỰ NHIÊN - DỰ ÁN JICA2

(Kèm theo Văn bản UBND-TH ngày 29/02/2016 của UBND tỉnh Bình Định)



TT	Điểm (Xã/huyện)	Địa điểm		Diện tích đề xuất trồng rừng (ha)	Diện tích đề xuất Khoanh nuôi TSTN (ha)	Ghi chú
		Tiểu khu	Khoảnh			
	Tổng			935	4.150	
-	Trong đó: Xã mục tiêu			130	3.950	
I	Huyện Phù Mỹ			30	350	
1	Xã Mỹ Hiệp			30	150	Xã mục tiêu
		208	2	30	50	
		192	2, 5		100	
2	Xã Mỹ Lộc				200	
		131	2, 7, 10		200	
II	Huyện Vĩnh Thạnh				1.750	
1	Xã Vĩnh Kim				1.750	Xã mục tiêu
		82	1, 3, 4		400	
		90b	1, 2		170	
		100	5		70	
		101	1, 2, 4		470	
		128	3, 6, 7, 9		210	
		117	1		120	
		146	4, 7, 11		310	
III	Huyện Hoài Ân			325	2.050	
1	Xã Ân Sơn			100	250	Xã mục tiêu
		84	1, 4, 6	80		
		94	4, 6	20		
		83a	1, 3, 4		250	
2	Xã Ân Tín			125		
		85	7	125		
3	Xã Ân Tường Đông			100		
		148	4, 5, 6	100		
4	Xã Bok Tới				1.800	Xã mục tiêu
		151	2, 3, 5, 6, 7		900	
		186	4, 5, 6, 7		900	

TT	Đơn vị (Xã/huyện)	Địa điểm		Diện tích đề xuất trồng rừng (ha)	Diện tích đề xuất Khoanh nuôi TSTN (ha)	Ghi chú
		Tiểu khu	Khoảnh			
IV	Huyện Vân Canh			580		
1	Xã Canh Hiệp			70		
		376	4, 5	50		
		363a	5	20		
2	Xã Canh Hòa			80		
		380	1	30		
		381	4	50		
3	Xã Canh Liên			210		
		338	3, 4, 5, 6, 7, 8	190		
			9, 10, 11, 12			
		316	4, 5	20		
4	Xã Canh Thuận			220		
		369	2, 3, 4, 5, 6	200		
		370	1	20		